



Mã số: IGBAF  
Được thông qua: 3/4/08  
Sửa đổi/Tái thông qua: 18/8/11; 20/12/12; 9/2/23  
Mã gốc: IGBAF

## **Giáo dục Đặc biệt - Chương trình Giáo dục Cá nhân hóa (IEP)\*\***

Một chương trình giáo dục cá nhân hóa (IEP) sẽ được phát triển và thực hiện cho mỗi học sinh khuyết tật trong học khu, từ mẫu giáo đến 21 tuổi, bao gồm cả những học sinh theo học tại một trường bán công lập nằm trong học khu, được học khu đưa vào hoặc giới thiệu đến một trường hoặc cơ sở tư thục; hoặc nhận các dịch vụ liên quan từ quận. Học khu chịu trách nhiệm khởi xướng và tiến hành các cuộc họp để phát triển, xem xét và sửa đổi IEP của một học sinh khuyết tật. Học khu sẽ đảm bảo rằng một hoặc cả hai phụ huynh có mặt tại mỗi cuộc họp hoặc có cơ hội tham gia và được cung cấp một bản sao của IEP. Một cuộc họp để phát triển IEP sẽ được tổ chức trong vòng 30 ngày theo lịch kể từ khi xác định rằng học sinh cần giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan, cứ sau 365 ngày một lần và khi xem xét thay đổi IEP hoặc vị trí.

Nếu một học sinh được đưa vào hoặc giới thiệu đến một trường hoặc cơ sở tư thục hoặc theo học tại một trường tư thục hoặc tôn giáo, học khu sẽ đảm bảo rằng một đại diện của trường tư thục hoặc cơ sở tham dự cuộc họp IEP. Nếu đại diện của trường hoặc cơ sở tư thục không thể tham dự cuộc họp IEP, học khu sẽ sử dụng các phương pháp khác để đảm bảo sự tham gia bao gồm nhưng không giới hạn, các cuộc gọi điện thoại cá nhân hoặc hội nghị hoặc các cuộc họp cá nhân.

### **KẾT THÚC ĐIỀU LỆ**

---

#### **(Các) tài liệu tham khảo pháp lý:**

<a href="#">ORS 343.151</a> ·	<a href="#">OAR 581-015-2205</a> ·	<a href="#">OAR 581-015-2235</a> ·
<a href="#">ORS 343.155</a> ·	<a href="#">OAR 581-015-2210</a> ·	<a href="#">OAR 581-015-2055</a> ·
	<a href="#">OAR 581-015-2215</a> ·	<a href="#">OAR 581-015-2600</a> ·
<a href="#">OAR 581-015-2 000</a> ·	<a href="#">OAR 581-015-2220</a> ·	<a href="#">OAR 581-015-2065</a> ·
<a href="#">OAR 581-015-2190</a> ·	<a href="#">OAR 581-015-2225</a> ·	<a href="#">OAR 581-015-2265</a> ·
<a href="#">OAR 581-015-2195</a> ·	<a href="#">OAR 581-015-2229</a> ·	
<a href="#">OAR 581-015-2200</a> ·	<a href="#">OAR 581-015-2230</a> ·	

Hỗ trợ cho các tiểu bang về giáo dục trẻ em khuyết tật, 34 CFR §§ 300.5 đến -300.6, 300.22 đến -300.24, 300.34, 300.43, 300.105 đến -106, 300.112, 320.325, 300.328, 300.501 (2012).

\*\* Như được sử dụng trong chính sách này, thuật ngữ cha mẹ bao gồm người giám hộ hợp pháp hoặc người trong mối quan hệ cha mẹ. Tình trạng và nhiệm vụ của người giám hộ hợp pháp được xác định trong ORS 125.005 (4) và 125.300 - 125.325. Việc xác định xem một cá nhân có đang hành động trong mối quan hệ cha mẹ hay không, cho mục đích xác định cư trú, phụ thuộc vào việc đánh giá các yếu tố được liệt kê trong ORS 419B.373. Việc xác định cho các mục đích khác phụ thuộc vào việc đánh giá các yếu tố đó và giấy ủy quyền được thực hiện theo ORS 109.056. Đối với học sinh giáo dục đặc biệt, phụ huynh cũng bao gồm cha mẹ thay thế, học sinh trưởng thành mà quyền đã chuyển giao và cha mẹ nuôi dưỡng như được định nghĩa trong OAR 581-015-2000